

Bản án số: **100/2023/HS-ST**
Ngày 27/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Môn;

Bà Hoàng Thị Hồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại: Điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn A**, sinh năm 1995; nơi cư trú: SN 1094, đường H, xã S, thành phố B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1995; con: Có 01 con, sinh ngày 07/6/2023; tiền án: Không có; tiền sự: Không có.

Bị cáo đầu thú, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Đào Duy T, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa);

2. Phạm Thành D, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh L (vắng mặt tại phiên tòa);

3. Chị Hoàng Mai P, sinh ngày 04/9/2007; người đại diện: Bà Bùi Thị H (mẹ đẻ), sinh năm 1982; đều cư trú tại: SN 1617, đường H, xã S, thành phố B (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Văn Q, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn G, xã P, thị xã Q, tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa);

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; nơi ở: SN 1094, đường H, xã S, thành phố B (có mặt tại phiên tòa);

3. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số nhà 16, khu 34, xã S, thành phố B (vắng mặt tại phiên tòa);

4. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố B (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 12/2022 và tháng 01/2023, Lê Văn A dùng thủ đoạn đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 thực hiện cướp giật điện thoại di động của những người đi trên đường. Bằng thủ đoạn nêu trên, Lê Văn A đã gây ra 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Giang và huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ một ngày cuối tháng 12/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 đi trên đường gom cao tốc theo hướng từ Bắc Ninh về Bắc Giang. Khi đi đến đoạn đường gần cây xăng Tăng Tiến thuộc địa phận xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì anh gặp anh Phạm Thành D đang đi bộ trên đường, tay trái cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám bạc, ốp lưng điện thoại màu nâu, lắp sim số 0763.449.367. Bị cáo điều khiển xe mô tô áp sát anh Phạm Thành D rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại anh Phạm Thành D đang cầm sau đó tăng ga xe máy bỏ chạy.

Kết luận định giá tài sản số: 53/KL- HĐ ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc điện thoại đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám bạc, mua tháng 4/2022, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2022 là 2.300.000 đồng; 01 sim điện thoại nhà mạng Mobifone, số 0763449367, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2022 là 30.000 đồng; 01 ốp lưng màu nâu, mua tháng 4/2022, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2022 là 20.000 đồng.

Ngày 18/01/2023, Công an thành phố Bắc Giang bắt giữ Lê Văn A và thu giữ chiếc điện thoại trên trong ba lô. Kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu xám bạc, lắp sim 0366.286.922 phát hiện:

Tại mục Facebook Messenger tên "Duy Anh" có tin nhắn với tài khoản Facebook Messenger "Tony Khải". Nội dung tin nhắn "*cho em xin chuộc lại máy, xin liên hệ: Phạm Thành D, sinh năm 2001, quê xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng, Lạng Sơn. Hiện đang ở Việt Yên, Bắc Giang. SĐT 0989014504*".

Tại mục tin nhắn SMS có tin nhắn đến từ số điện thoại 0398.651.016 với nội dung "*cho em chuộc lại máy anh ơi*".

Ngày 03/2/2023, Cơ quan điều tra cho anh Phạm Thành D quan sát chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu xám bạc đã thu giữ. Kết quả anh Phạm Thành D xác định là chiếc điện thoại bị cướp giật tại đường gom thuộc địa phận xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 11/01/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 đi trên đường gom cao tốc theo

hướng từ Bắc Ninh về Bắc Giang. Khi đi đến đoạn gần cây xăng Núi Hiều thuộc địa phận xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì gặp anh Đào Duy T đi bộ ngược chiều ở bên phải đường. Anh Thái đang cầm vừa đi vừa sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, ốp lưng điện thoại màu đen và có hình nhà du hành vũ trụ, lắp số thuê bao 0366.286.922, cài mật khẩu "300503". Bị cáo điều khiển xe mô tô áp sát rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại của anh Thái sau đó tăng ga xe máy bỏ chạy.

Kết luận định giá tài sản số: 53/KL- HĐ ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc điện thoại đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, mua tháng 6/2022, có giá trị tại thời điểm ngày 11/01/2023 là 2.500.000 đồng; 01 sim điện thoại nhà mạng Viettel, số 0366.286.922, có giá trị tại thời điểm ngày 11/01/2023 là 30.000 đồng; 01 ốp lưng màu đen, mua tháng 6/2022, có giá trị tại thời điểm ngày 11/01/2023 là 30.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/01/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 đi trên các tuyến đường thuộc thành phố Bắc Giang xem có ai sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đi qua cầu Bến Hường thì bị cáo gặp cháu Hoàng Mai P đi xe máy điện theo hướng ngược chiều, tay trái đang cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11. Thấy vậy, bị cáo quay xe lại bám theo sau cháu Phương. Khi đi qua lối rẽ vào UBND xã Song Mai thì bị cáo tăng ga, áp sát bên trái cháu Phương rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại của cháu Phương đang cầm. Sau đó, bị cáo đi xe vào trung tâm thành phố Bắc Giang mục đích để bán chiếc điện thoại nhưng do không tìm thấy cửa hàng ưng ý nên chưa bán được.

Sau đó, bị cáo sử dụng tài khoản facebook có tên “Dương Thanh Nga” đăng trên mạng xã hội rao bán chiếc điện thoại này. Anh Dương Văn Q xem trên mạng xã hội biết bị cáo đăng bán điện thoại nên nhắn tin hỏi mua. Hai người hẹn gặp nhau ở khu vực đầu cầu Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến địa điểm đã hẹn gặp anh Quý. Sau khi kiểm tra, anh Quý đồng ý mua chiếc điện thoại trên với giá là 5.900.000 đồng và trả tiền. Bị cáo đã sử dụng 10.000 đồng để mua xăng vào sáng ngày 18/01/2023.

Anh Quý tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng và khai nhận mua của chủ tài khoản facebook có tên “Dương Thanh Nga” với giá 5.900.000 đồng vào chiều tối ngày 17/01/2023.

Kết luận định giá tài sản số: 53/KL- HĐ ngày 10/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 chiếc điện thoại đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, mua ngày 01/01/2023, có giá trị tại thời điểm ngày 17/01/2023 là 7.000.000 đồng; 01 sim điện thoại 0382.630.892, có giá trị tại thời điểm ngày 17/01/2023 là 30.000 đồng.

Ngày 18/01/2023, Công an thành phố Bắc Giang phát hiện Lê Văn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98M8-4826 đi trên khu vực ngã tư đường Hoàng Hoa Thám– Trần Hưng Đạo thuộc xã Song Mai, thành phố Bắc Giang nên yêu cầu dừng lại để kiểm soát. Lê Văn A tự nguyện giao nộp đồ vật tài sản đem theo gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, ốp lưng điện thoại màu đen và có hình nhà du hành vũ trụ, do bị cáo cướp giật

của anh Đào Duy T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám, ốp lưng màu nâu, do bị cáo cướp giật của anh Phạm Thành D; Số tiền 5.800.000 đồng: Lê Văn A khai là số tiền bán chiếc điện thoại cướp giật được của cháu Hoàng Mai P; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen, không gắn sim; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung galaxy không gắn sim, màu đen, bị cáo khai cướp giật tại địa bàn thành phố Bắc Ninh.

Ngoài ra, Công an thành phố Bắc Giang còn thu giữ những tài sản, đồ vật thuộc quyền sở hữu của Lê Văn A gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, lắp số thuê bao 0899.143.293 và số tiền 90.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu sơn đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, không gắn sim ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy A03s gắn số thuê bao 0367.284.165; 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu SK; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn A; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98M8-4826; 01 chiếc ba lô màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh tím than; 01 chiếc khẩu trang màu trắng.

Tại Bản Cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 23/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Lê Văn A về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn A khai nhận toàn bộ hành vi như sau:

Trong tháng 12/2022 và tháng 01/2023, bị cáo dùng phương tiện là đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 thực hiện cướp giật điện thoại di động của những người đi trên đường. Bị cáo đã 03 lần cướp giật tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ một ngày cuối tháng 12/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô đi trên đường gom cao tốc theo hướng từ Bắc Ninh về Bắc Giang. Tại khu vực gần cây xăng Tăng Tiến huyện Việt Yên thì anh gặp anh Phạm Thành D đang đi bộ trên đường, tay trái cầm chiếc điện thoại di động. Bị cáo đi xe mô tô áp sát anh Phạm Thành D rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại anh Phạm Thành D đang cầm sau đó tăng ga bỏ chạy.

Lần thứ 2: Khoảng 18 giờ ngày 11/01/2023, bị cáo đi xe mô tô đi trên đường gom cao tốc theo hướng từ Bắc Ninh về Bắc Giang. Tại khu vực gần cây xăng Núi Hiếu thuộc địa phận xã Quang Châu, huyện Việt Yên thì gặp anh Đào Duy T đi bộ ngược chiều ở bên phải đường. Anh Thái đang cầm vừa đi vừa sử dụng chiếc điện thoại, bị cáo đi xe mô tô áp sát rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại của anh Thái sau đó tăng ga bỏ chạy.

Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/01/2023, bị cáo đi xe mô tô trên các tuyến đường thuộc thành phố Bắc Giang xem có ai sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đi qua cầu Bến Hương thì bị cáo gặp cháu Hoàng Mai P đi xe máy điện theo hướng ngược chiều, tay trái đang cầm điện thoại di động, bị cáo đi xe áp sát bên trái dùng tay phải giật chiếc điện thoại.

Sau đó, bị cáo sử dụng tài khoản facebook có tên “*Dương Thanh Nga*” đăng trên mạng xã hội rao bán chiếc điện thoại này và bán lại cho anh Dương Văn Q với giá là 5.900.000 đồng.

Ngày 18/01/2023, Công an thành phố Bắc Giang bắt giữ bị cáo, thu giữ tài sản đem theo gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO do bị cáo cướp giật của anh Đào Duy T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s do cướp giật của anh Phạm Thành D; Số tiền 5.800.000 đồng là số tiền bán chiếc điện thoại cướp giật được của cháu Hoàng Mai P; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung galaxy không gắn sim, màu đen do cướp giật tại địa bàn thành phố Bắc Ninh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, lắp số thuê bao 0899.143.293 và số tiền 90.000 đồng; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu sơn đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, không gắn sim; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy A03s gắn số thuê bao 0367.284.165; 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu SK; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn A; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 98M8-4826; 01 chiếc ba lô màu đen, 01 mũ bảo hiểm. Nay bị cáo thấy là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị hại có lời khai xác định:

- Anh Phạm Thành D: Khoảng 14 giờ một ngày cuối tháng 12/2022, khi anh đang đi bộ trên đoạn đường gần cây xăng Tăng Tiên thuộc địa phận xã Tăng Tiên, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì anh bị một nam thanh niên đi xe mô tô cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám bạc, ốp lưng điện thoại màu nâu, lắp sim số 0763.449.367. Sau khi bị cướp giật, anh không trình báo cơ quan Công an, nhưng anh có mượn tài khoản Facebook nhắn tin xin chuộc lại, nhưng không được phản hồi. Nay, Công an đã bắt được bị cáo và trả lại tài sản cho anh, anh đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật, anh không có yêu cầu gì.

- Anh Đào Duy T: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/01/2023, khi anh đi bộ gần cây xăng Núi Hiếu thuộc địa phận xã Quang Châu, huyện Việt Yên thì bị một nam thanh niên đi xe máy áp sát và giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, ốp lưng điện thoại màu đen. Sau khi bị cướp giật, anh không trình báo cơ quan Công an. Nay, Công an đã bắt được bị cáo và trả lại tài sản cho anh, anh đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật, anh không có yêu cầu gì.

- Chị Hoàng Mai P: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/01/2023, khi đang trên đường đi học về bằng xe máy điện, đến đoạn đường Trần Hưng Đạo khu vực UBND xã Song Mai thì bị một nam thanh niên đi xe máy áp sát và giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu trắng lắp sim số 0382.630.892). Sau đó, sự việc thế nào thì do mẹ cháu quyết định.

Đại diện bị hại là bà Bùi Thị H có lời khai xác định: Bà là mẹ đẻ của chị Hoàng Mai P. Khoảng hơn 12 giờ ngày 17/01/2023, bà đang ở nhà thì thấy con gái bà đi học về với tâm trạng hoảng sợ và kể về việc vừa bị một nam thanh niên đi xe máy áp sát và cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 do bà vừa mua cho chị Hoàng Mai P. Nay, con bà đã được cơ quan Công an trả lại tài sản, thân nhân bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bà và con bà, bà không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có lời khai xác định

- Anh Dương Văn Q: Ngày 17/01/2023, anh thấy tài khoản facebook có tên “Dương Thanh Nga” đăng trên mạng xã hội rao bán chiếc điện thoại di động Iphone 11, nên nhắn tin hỏi mua thỏa thuận giá. Hai người hẹn gặp nhau ở khu vực đầu cầu Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh đến địa điểm đã hẹn và đồng ý mua chiếc điện thoại trên với giá là 5.900.000 đồng và trả tiền, trước khi mua anh không biết do bị cáo chiếm đoạt của người khác, anh đã giao nộp chiếc điện thoại cho cơ quan Công an. Sau này, anh đã được mẹ đẻ của bị cáo trả lại số tiền 5.900.000 đồng, nên anh không có yêu cầu gì.

Bà Nguyễn Thị L: Bà là mẹ bị cáo Lê Văn A. Sau khi biết con bà có hành vi phạm tội, bà đã bồi thường cho anh Dương Văn Q 5.900.000 đồng; bồi thường cho chị Bùi Thị H là mẹ cháu Phương số tiền 1.000.000 đồng. Mục đích là để giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn A. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì.

Ông Nguyễn Văn L: Ông là bố nuôi của bị cáo Lê Văn A. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 là của ông, ông cho bị cáo mượn từ tháng 9/2022. Ông không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản; đối với chiếc đồng hồ nhãn hiệu SK là của ông, ông nhờ bị cáo mang đi sửa giúp. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông chiếc xe mô tô và đồng hồ. Nay, ông không có yêu cầu gì.

Anh Trần Văn Đ: Anh là anh rể của bị cáo Lê Văn A. Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL là của anh, anh cho bị cáo mượn từ đầu tháng 01/2023 để chạy quảng cáo. Nay, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh, anh không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm d, g khoản 2, khoản 5 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn A từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 05 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/01/2023).

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, lắp số thuê bao 0899.143.293; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, không gắn sim ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy A03s gắn số thuê bao 0367.284.165; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn A. Số tiền 5.890.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xanh tím than, có kính trước, có ký hiệu GRS, 01 chiếc khẩu trang màu trắng.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi trộm cắp tài sản là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, tài liệu khác, Hội đồng xét xử thấy: Trong tháng 12/2022 và tháng 01/2023, Lê Văn A sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 98M8-4826 đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Giang và huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

Một ngày cuối tháng 12/2022, Lê Văn A đi xe mô tô trên đường gom cao tốc thuộc địa phận xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và cướp giật của anh Phạm Thành D một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, lắp sim số 0763.449.367 trị giá 2.350.000 đồng.

Ngày 11/01/2023, Lê Văn A đi xe mô tô trên đường gom cao tốc thuộc địa phận xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và cướp giật của anh Đào Duy T một chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, lắp sim số 0366.286.922 trị giá 2.560.000 đồng.

Ngày 17/01/2023, Lê Văn A đi xe mô tô trên địa bàn xã Song Mai, thành phố Bắc Giang và cướp giật của cháu Hoàng Mai P, sinh ngày 04/9/2007, trú tại thôn Phúc Thượng, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, lắp sim số 0382.630.892 trị giá 7.030.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Văn A chiếm đoạt trong 03 vụ cướp giật nêu trên là 11.940.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Văn A phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”. Bị cáo phạm tội “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” và “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*”, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

d, Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

g, Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”.

Do đó, Cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 23/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo Lê Văn A là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, thân nhân của bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả; bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; bị cáo có thành tích trong quá trình học tập; bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội, để giáo dục bị cáo theo Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, cụ thể:

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, lắp số thuê bao 0899.143.293; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, không gắn sim ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy A03s gắn số thuê bao 0367.284.165; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn A. Số tiền 5.890.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xanh tím than, có kính trước, có ký hiệu GRS, 01 chiếc khẩu trang màu trắng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm d, g khoản 2, khoản 5 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1.1. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn A **03** (ba) năm **02** (hai) tháng tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2023.

1.2. Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn A 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, màu trắng, lắp số thuê bao 0899.143.293; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, không gắn sim; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy A03s gắn số thuê bao 0367.284.165; 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn A. Số tiền 5.890.000 đồng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xanh tím than, có kính trước, có ký hiệu GRS, 01 chiếc khẩu trang màu trắng.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)
Nguyễn Trần Kiên

